



Tuần 51 (13-17/12/21)

BSC WEEKLY REVIEW

***Tích lũy, phân hóa từ 1,450 -
1,480 điểm chờ tin***



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Tích lũy, phân hóa từ 1,450 - 1,480 điểm chờ tin*
2. PTKT VN-INDEX: *Tìm cân bằng tại hỗ trợ 1,420 và 1,380 điểm*
3. TIN VĨ MÔ: *Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) chính thức ra mắt*
4. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *5/5 khuyến nghị chưa chốt có hiệu suất dương*
5. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Hoá chất 3.17%*
6. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN: *Các ETF giao dịch trái chiều*
7. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: *TNG, FRT*
8. PHỤ LỤC ETF: *Tổng hợp ETF cơ cấu danh mục*
9. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: Tích lũy, phân hóa từ 1,450 - 1,480 điểm chờ tin

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1463.54	1.40%
GTGD/phần (tỷ VND)	21,896.02	-21.59%
Khối ngoại (tỷ VND)	371.53	
HNX-INDEX	450.75	3.42%
GTGD/phần (tỷ VND)	2909.26	-22.61%
Khối ngoại (tỷ VND)	-10.45	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	4712.02	0.95%	3.82%	1.35%
EU (EURO STOXX)	4199.16	-0.22%	2.92%	-3.92%
China (SHCOMP)	3666.35	-0.18%	-0.18%	3.60%
Japan (NIKKEI)	28437.77	-1.00%	1.46%	-2.87%
Korea (KOSPI)	3010.23	-0.64%	1.24%	1.40%
Singapore (STI)	3135.61	-0.22%	1.09%	-2.88%
Thailand (SET)	1618.23	-0.01%	1.72%	-0.75%
Philippines (PCOMP)	7192.17	-0.59%	2.27%	-2.49%
Malaysia (KLCI)	1488.88	-0.86%	-0.86%	-1.97%
Indonesia (JCI)	6652.92	0.14%	1.75%	0.03%
Vietnam (VNIndex)	1463.54	-0.30%	1.40%	-0.67%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2112	1520.50	0.07%	24,588	35,811
VN30F2201	1518.50	-0.06%	164	946
VN30F2203	1511.50	-0.52%	56	173
VN30F2206	1515.50	-0.26%	36	292

TTCK VIỆT NAM

Gia tăng tỷ trọng cổ phiếu ở những nhịp điều chỉnh.

VN-Index có những phiên hồi phục ấn tượng sau khi đã giảm về sát 1,400 điểm trong phiên 6/12. Tính chung cả tuần, VN-Index tăng 1.4% và có 175 cổ phiếu tăng so với 213 cổ phiếu giảm. Đà hồi phục diễn ra trên diện rộng với 9/11 và chỉ tập trung vào nhóm cổ phiếu lớn và vừa ở các ngành trong khi các cổ phiếu nhỏ đã tăng nóng chịu áp lực giảm điểm. Lực bán xuất hiện phiên cuối tuần đẩy VN-Index giảm dưới đường trung bình động SMA20 với thanh khoản tăng tuy nhiên đây có thể chỉ là hoạt động chốt lãi tạm thời từ hoạt động bắt đáy trước đó. Bên cạnh đó, việc HĐTL VN30F2112 đáo hạn vào tuần tới cũng có thể gây tác động mạnh lên thị trường. VN-Index dự báo sẽ vận động từ 1,450 – 1,480 điểm trong quá trình chờ thông tin hỗ trợ sự đồng thuận và thu hút dòng tiền kiểm tra đỉnh ngắn hạn.

Ủy ban Thường vụ cho ý kiến về tờ trình Chính phủ đề án xây dựng cơ chế, chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Chính phủ sẽ hoàn thiện hồ sơ trình Quốc hội trong kỳ họp vào tháng 12. Trước đó, các gói đề xuất 10.3% GDP và 8% GDP đã được đưa ra xin ý kiến tại diễn đàn Kinh tế Việt Nam 2021.

Quỹ ETF VNM công bố danh mục quý IV, theo đó Quỹ thêm mới 5 cổ phiếu IDC, ITA, KDH, VHC, VPI và không loại cổ phiếu nào. Danh mục cổ phiếu Việt Nam sẽ tăng từ mục Việt Nam tăng mạnh từ 73.8% lên 78.6%. Quỹ thực hiện giao dịch từ 13-17/12. Danh mục 2 quỹ ETF có cấu trúc như sau (Chi tiết tại trang 10).

TTCK THẾ GIỚI

TTCK thế giới hồi phục nhờ những dữ liệu không đáng lo ngại từ biến chủng Omicron.

Sau 1 tuần giảm điểm mạnh vì lo ngại biến chủng mới Omicron, TTCK thế giới đã hồi phục mạnh trở lại khi biến chủng mới đã lan ra 60 nước nhưng số lượng ca nhiễm tại Châu Âu không biến động lớn, số ca nhiễm Nam Phi tăng gấp 4 lần nhưng số ca tử vong thấp và ổn định. Hầu hết ca nhiễm có triệu chứng nhẹ và đủ điều kiện tự chữa tại nhà điều này đang ủng hộ cho quan điểm chủng mới lây lan mạnh nhưng không tác động quá lớn đến rủi ro nhập viện và sức khỏe. Các TTCK Âu – Mỹ tăng từ 2-3% trong khi Châu Á cũng hồi phục bình quân 1.5%. Chỉ số hàng hóa tăng 1.2%, đóng góp chủ yếu từ giá dầu tăng 8.2%.

Ngày 6/12, NHTW Trung Quốc thông báo sẽ giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc thêm 0.5% trong tuần tới, qua đó giải phóng thanh khoản 188 tỷ USD cho thị trường. Chính sách đưa ra trong bối cảnh đà suy giảm thị trường BĐS đe dọa tăng trưởng kinh tế. Trước đó tập đoàn BĐS Evergrande bị hạn tín nhiệm xuống “vỡ nợ giới hạn” khi không trả được các khoản nợ đến hạn. TTCK Trung Quốc tuần qua dù vậy vẫn tăng 1.6% cho thấy thị trường kỳ vọng sẽ có các biện pháp nới lỏng kiểm soát bất động sản sau cuộc họp Bộ chính trị Trung Quốc diễn ra tuần này.

Chú thích: * tỷ VNĐ

^ hợp đồng 3



PTKT VN-INDEX: Tìm cân bằng tại hỗ trợ 1,420 và 1,380 điểm

Đồ thị ngày: Sau khi giảm sâu về sát 1,400 điểm, VN-Index đã có 3 phiên tăng điểm liên tiếp để quay lại vùng tích lũy cũ 1,450 – 1,480. Phiên cuối tuần VN-Index điều chỉnh nhẹ và giảm dưới SMA20 với thanh khoản tăng. Đây là điều không bất ngờ khi thị trường hồi khá nhanh và NĐT tận dụng cơ hội giảm bớt tỷ trọng từ đợt bắt đáy. Thanh khoản nhìn chung duy trì ở mức thấp phản ánh áp lực bán ra giảm mạnh nhờ tâm lý ổn định lại nhưng cũng hàm ý xu hướng hồi phục kém bền vững và cần quan sát thêm. Các chỉ báo kỹ thuật đang trở lại vùng trung tính.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo RSI tăng về mức 50.
- MACD đang thu hẹp khoảng cách với đường tín hiệu
- VN-Index dưới SMA20 điểm tại 1,468 điểm và trên SMA100 tại 1381 điểm.

Nhận định: Thị trường đã có những giao dịch khó lường trong 2 tuần qua nhưng vẫn duy trì được xu hướng tăng điểm trung hạn. VN-Index đang quay lại vùng tích lũy 1,450 – 1,480 điểm và phiên giảm điểm sau khi chạm SMA20 cũng chỉ là bước lùi tạm thời trong quá trình hồi phục. Giao dịch đang cân bằng trở lại, VN-Index nhiều khả năng sẽ vận động trong khoảng 1,450 – 1,480 điểm trong quá trình chờ thông tin hỗ trợ để sự đồng thuận và thu hút dòng tiền trở lại kiểm tra lại vùng đỉnh trong năm.

Đồ thị



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: *Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) chính thức ra mắt*

VIỆT NAM:

- Tổng cục Thuế cho biết, đến hết tháng 11, số thu ngân sách của ngành thuế đã đạt 1.182.424 tỷ đồng, bằng 105,9% dự toán (vượt dự toán 65.724 tỷ đồng), bằng 101,3% so với số báo cáo Quốc hội (tương ứng vượt trên 15.000 tỷ đồng).
- Theo số liệu từ Trung tâm lưu ký chứng khoán, Nhà đầu tư cá nhân trong nước mở mới 220.602 tài khoản chứng khoán trong tháng 11, tăng 70,3% so với tháng 10. Cá nhân mở mới hơn 1,3 triệu tài khoản chứng khoán sau 11 tháng, gấp hơn 3,3 lần so với cả năm 2020.
- Ngân hàng Nhà nước đã ban hành quyết định mức lãi suất của các ngân hàng thương mại áp dụng trong năm 2022 đối với dư nợ của các khoản cho vay hỗ trợ nhà ở theo quy định tại Thông tư số 11/2013/TT-NHNN, Thông tư số 32/2014/TT-NHNN ngày và Thông tư số 25/2016/TT-NHNN là 4,8%/năm.
- Tại kỳ họp thứ tư của HĐND TP.HCM khóa X, các đại biểu đã thống nhất thông qua nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2022 với tổng số vốn khoảng 45.000 tỷ đồng.
- Chính phủ tính toán tổng mức đầu tư 12 dự án thành phần của cao tốc Bắc - Nam theo phân kỳ khoảng 146.990 tỷ, vốn cân đối từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, riêng giai đoạn 2021-2025 cần bổ sung gần 72.500 tỷ cho dự án.
- Ngày 11/12, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) sẽ chính thức được ra mắt. VNX sẽ xây dựng chiến lược phát triển dài hạn theo hướng chuyên nghiệp hóa theo sản phẩm (cổ phiếu, trái phiếu, phái sinh, startup,...) nhằm phân loại sản phẩm, dịch vụ theo từng khu vực thị trường và đối tượng phục vụ nhà đầu tư chuyên biệt.

THẾ GIỚI:

- NHTW Trung Quốc sẽ cắt giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với các ngân hàng xuống 50 bps, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7. Các ngân hàng chịu mức dự trữ bắt buộc 5% sẽ được miễn việc cắt giảm.
- Tổng thống Joe Biden và Tổng thống Nga Vladimir Putin đã đối thoại trực tuyến trong bối cảnh căng thẳng giữa Nga và phương Tây liên quan tới Ukraine. Nhà Trắng tuyên bố sẽ áp đặt các biện pháp cấm vận kinh tế nặng đối với Nga và sẽ tăng cường hiện diện quân sự ở Đông u nếu Moscow tấn công Ukraine.
- Trong cuộc gặp Bộ trưởng Thương mại quốc tế Vương quốc Anh Anne-Marie Trevelyan, Đại diện Thương mại Mỹ Katherine Tai nhấn mạnh giải quyết vấn đề dư thừa nguồn cung nhôm và thép, và các vấn đề quan trọng của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) như sở hữu trí tuệ, đại dịch COVID-19 và trợ cấp nghề cá.
- Bộ trưởng Thương mại Anh sẵn sàng tăng thuế trả đũa đối với các mặt hàng cao cấp của Mỹ như rượu whisky, mỹ phẩm và quần áo nếu chính quyền Tổng thống Joe Biden từ chối hủy các biện pháp do người tiền nhiệm Donald Trump đưa ra.
- Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc thông báo chỉ số giá sản xuất (PPI) tăng 12.9% so với cùng kỳ, vượt dự báo 12.1% của các chuyên gia kinh tế. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 2.3%, nhanh nhất kể từ tháng 8/2020. Lạm phát giá sản xuất tại Trung Quốc đã tăng chậm lại trong tháng 11/2021 và sự giảm tốc này mang lại khoảng trống để các nhà hoạch định chính sách ra động thái hỗ trợ nền kinh tế.
- Bộ Lao động Mỹ cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp đã giảm mạnh, lần thứ hai trong năm nay trở về mức chưa từng thấy từ năm 1969. Theo số liệu của Bộ, 184.000 đơn xin trợ cấp thất nghiệp mới đã được ghi nhận trong tuần qua, ít hơn nhiều mức dự kiến và giảm 43.000 đơn so với tuần trước đó.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Cuộc họp bất thường Quốc hội dự kiến vào cuối tháng 12/2021, đề xuất gói hỗ trợ kết hợp giữa tài khóa và tiền tệ quy mô 10.3% GDP hoặc gói quy mô 8% dựa trên 4 lĩnh vực ưu tiên, hay một gói khác sẽ được chốt trình. Thường vụ Quốc hội cũng đồng ý đưa nội dung sử dụng 72.5 nghìn tỷ trong gói hỗ trợ này cho cao tốc Bắc – Nam trình QH.
- Phòng chống Covid tập trung vào 2 mục tiêu lớn kiểm soát rủi ro và tiêm vaccine. Thủ tướng đặt mục tiêu hoàn thành tiêm vaccine mũi thứ 3 hết quý I/2022.
- Ngày 14/12, Chỉ số thất nghiệp Anh; PPI Hoa Kỳ. 15/12, Chỉ số sản xuất công nghiệp, thất nghiệp và Doanh thu bán lẻ Trung Quốc; CPI Anh và Canada; Doanh thu bán lẻ và dự trữ dầu thô Hoa Kỳ. 16/12, Cuộc họp FOMC tháng 12; Chủ tịch NHTW Canada, Australia, Anh phát biểu; Đơn xin trợ cấp thất nghiệp, chỉ số sản xuất Hoa Kỳ. 17/12, Biên bản chính sách tiền tệ NHTW Nhật.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Nguồn: BSC Research

Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
28/11/21	LCG	20.05	26	18.7	23.15	13	15.46%	Có thể tiếp tục mua
11/10/21	SRA	10.8	12.5	9.8	11.5	31	6.48%	Có thể giữ nguyên vị thế
11/8/21	VSC	41.25	48	40.1	43	33	4.24%	Có thể giữ nguyên vị thế
11/7/21	FMC	52.9	61.6	48	54	34	2.08%	Có thể giữ nguyên vị thế
10/3/21	PVB	16.1	19.5	15	18.3	69	13.66%	Có thể tiếp tục mua
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt			(**) Tiệm cận giá mục tiêu			

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
28/11/21	TLH	21.8	26.2	20.5	SL	14	-5.96%
28/11/21	PPP	18.7	21.5	17.3	SL	14	-7.49%
28/11/21	LIG	17.8	22.8	16.2	SL	14	-8.99%
11/9/21	GIL	73.2	87	70.5	SL	17	-3.69%
31/10/21	MST	19	23.2	17.5	SL	42	-7.89%
31/10/21	DHG	103.8	116	100.8	SL	26	-2.89%
24/10/21	GEX	24.55	27.8	23.8	TP	7	13.24%
24/10/21	TDT	15	17	14	TP	7	13.33%
10/3/21	OIL	14.4	17.4	13.25	TP	42	20.83%
12/9/21	VSC	68.2	79.5	61.3	SL	16	-10.12%
12/9/21	EVG	11	13.5	10	TP	22	22.73%
5/9/21	VOS	15.8	20	14	TP	5	26.58%
5/9/21	DVP	59.2	68.5	55.8	SL	8	-5.74%
29/8/21	NT2	19.48	22.39	17.91	TP	39	14.94%
29/8/21	VGT	19.7	27.7	17.6	TP	68	40.61%

Chú thích: Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất
TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ

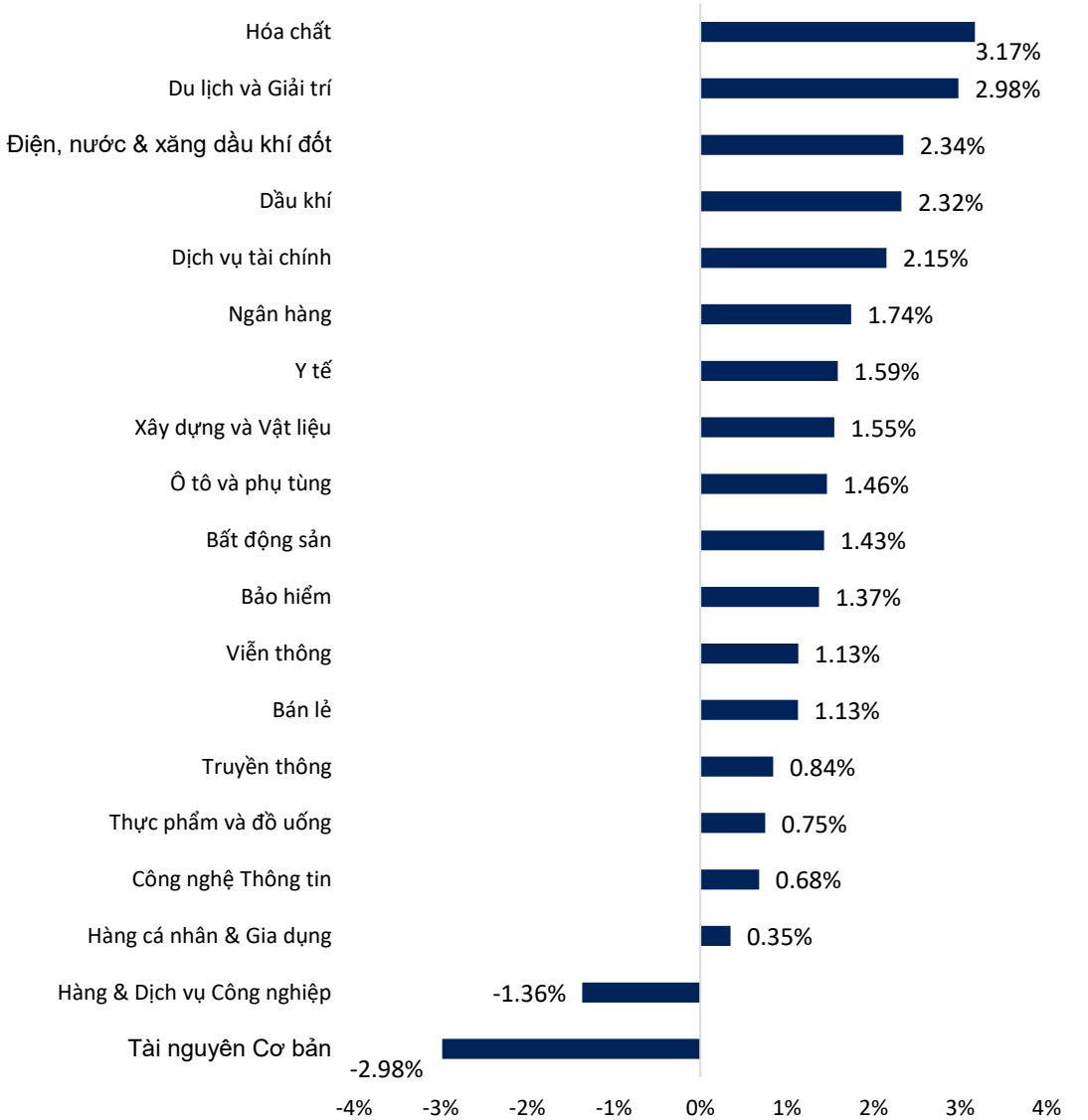
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	5	0	8.39%	0.00%	8.39%	36
Đã chốt	137	100	15.66%	-8.15%	5.61%	30



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Hóa chất	0.93%	3.17%	-4.65%	DRC	-0.44%		
Du lịch và Giải trí	1.65%	2.98%	-3.62%	HVN	3.51%	VJC	3.41%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.63%	2.34%	-11.38%	REE	0.89%	POW	19.93%
Dầu khí	-1.31%	2.32%	-9.31%	PLX	0.00%	GAS	0.00%
Dịch vụ tài chính	-0.82%	2.15%	6.63%	SSI	4.95%	HCM	-0.45%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	71.67	1.03%	8.16%	-13.19%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	75.15	0.98%	7.54%	-7.85%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	213.72	0.41%	9.44%	-8.42%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,782.84	0.42%	-0.03%	-3.61%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	22.20	1.06%	-1.46%	-9.92%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,274.25	0.16%	0.24%	4.13%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	785.25	1.09%	-2.30%	-0.63%	AFX	
Sữa	USD/cwt	18.60	-0.05%	0.00%	2.71%	VNM, GTN, QNS	VNM, GTN, QNS
Cao su	JPY/kg	229.10	0.17%	-4.78%	2.05%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
Đường	USd/lb.	19.71	0.10%	5.12%	-0.95%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	232.60	-3.16%	-4.42%	11.48%	VCF, CTP	CTP, DLG
Đồng	USD/MT	9,506.50	-0.29%	0.94%	-0.28%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	4,307.00	-0.60%	-0.60%	10.98%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
Nhôm	USD/MT	2,606.50	-0.76%	-0.63%	1.11%	CAV, SAM, TGP, VTH	
Quặng sắt	CNY/MT	636.50	-1.16%	-1.16%	20.09%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	163.25	3.19%	7.76%	13.29%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW
Thép HRC	CNY/MT	696.55	-1.04%	-1.04%	9.12%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
BID	0.0619	2.7085
VCB	0.02041	1.92
POW	0.19926	1.64
TPB	0.10638	1.52
VRE	0.08007	1.36
BCM	0.09948	1.31
GVR	0.0274	1.04
DGC	0.11987	0.84
MSN	0.01788	0.83
VHM	0.00873	0.78926
Tổng		13.9473

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
VIC	-0.02275	-2.36555
HPG	-0.02516	-1.39101
SAB	-0.02994	-0.78096
GEX	-0.05495	-0.45544
HSG	-0.08	-0.38356
IDI	-0.20997	-0.23587
NKG	-0.10073	-0.23481
HPX	-0.06775	-0.19703
OCB	-0.01636	-0.15985
HDB	-0.00968	-0.15631
Tổng		-6.36038

Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
VHM	436.02	23.13
VRE	147.39	29.54
VIC	118.99	13.52
SSI	92.61	38.83
VCI	91.22	20.43
CTG	89.55	25.33
VND	79.80	18.15
DGC	76.38	7.07
KDH	64.18	31.52
DXS	62.40	
Tổng	1,258.55	

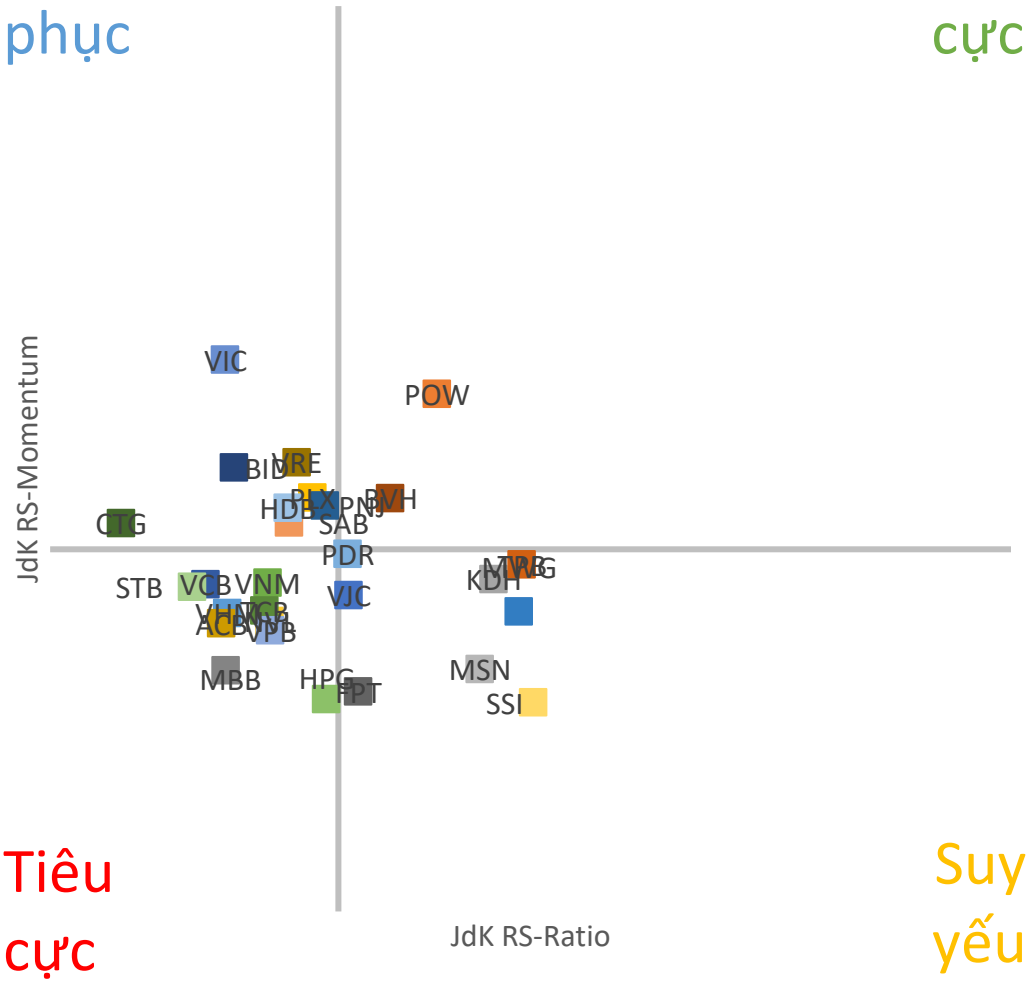
Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
HPG	-313.89	24.35
TCH	-223.80	5.43
NVL	-192.61	8.02
HDG	-131.37	11.45
VPB	-122.39	15.25
KBC	-69.83	15.65
SAB	-66.25	62.68
VCB	-66.11	23.64
NLG	-54.87	33.35
TPB	-52.28	29.53
Tổng	-1293.39	

Vận động cổ phiếu VN30			
Mã	RS-Ratio	RS-Mom'	12W%Δ
POW	105.14	104.29	40.60%
BVH	102.71	101.41	5.55%
GAS	109.29	100.48	7.33%
PLX	98.65	101.42	6.39%
PNJ	99.31	101.20	7.59%
VRE	97.83568	102.3999	3.94%
BID	94.57	102.25	13.20%
CTG	88.71	100.72	8.23%
SAB	97.44	100.74	-4.21%
VIC	94.12	105.23	19.74%
HDB	97.37	101.14	20.39%
KDH	108.09	99.17	13.81%
VJC	100.55	98.73	-0.32%
FPT	101.04	96.07	0.10%
PDR	100.49	99.87	22.91%
MSN	107.37	96.68	13.85%
MWG	109.40	98.28	6.43%
TPB	109.56	99.58	30.00%
GVR	104.47	94.78	7.04%
SSI	110.15	95.77	23.26%
VHM	94.24	98.24	-0.37%
VNM	96.32	99.07	-2.82%
NVL	96.43	98.01	9.50%
HPG	99.38	95.86	-10.23%
MBB	94.15	96.65	1.80%
ACB	93.92	97.95	6.03%
VCB	93.09	99.03	2.04%
TCB	96.17	98.30	0.90%
VPB	96.47	97.75	-3.82%
STB	92.41	98.96	6.72%

Hồi
phục

Tiêu
cực

CP VN30 vs. VN-Index



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	871.19	6,777.11	31,309.23
Giá trị bán	1,344.62	6,405.57	38,601.43
Mua / bán ròng	-473.43	371.53	-7,292.23
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	138.27	1,729.31	8,404.28
Giá trị bán	481.16	1,981.88	9,755.25
Mua / bán ròng	-342.89	-252.57	-1,350.96
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
VPB	62.48	MWG	-125.83
VRE	52.81	VHM	-76.58
MSN	47.52	FUEVFN30	-66.98
STB	30.93	E1VFN30	-51.61
TCB	18.60	HPG	-44.86
CII	16.86	FUESSVFL	-29.32
HSG	15.32	CTG	-28.34
KDH	11.79	GAS	-26.97
VNM	11.48	BMI	-21.64
DXS	10.81	FPT	-11.50

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	584.80	20.77	0.00	0.36%	0.00	0.00	-3.01
FTSE	389.89	45.92	0.00	-1.15%	-1.79	-8.33	-72.29
iShare	508.16	0.00	0.00	0.00%	0.00	3.51	3.49
E1VFN30	471.09	1.13	2.09	-1.09%	-5.3	-23.0	-2.6
FUEVFN30	599.08	1.22	0.11	-1.01%	1.0	24.6	-17.8
FUBON FTSE	470.97	0.63	2.50	-0.80%	1.9	-16.8	-53.0
FUESSVFL	144.24	0.94	0.00	2.24%	1.9	5.5	22.7
FUESSVN30	4.77	0.84	0.00	-2.12%	0.1	-0.3	0.1
FUEMAVN30	30.24	0.79	0.00	-1.14%	0.0	-3.7	2.3
VN100	6.02	0.87	0.00	-1.13%	0.00	0.00	0.51
KIM	179.49	19.30	0.00	0.98%	0.00	-9.83	-9.61
PREMIA	30.54	13.28	0.00	0.27%	0.00	0.27	0.79

Nhận định: Dòng tiền ngoại bớt rút trên thị trường trong khi các ETF vẫn tăng giảm trái chiều. Khối ngoại cũng mua trái chiều tại các thị trường khu vực.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



Phụ lục: Tổng hợp thay đổi danh mục cả 2 quỹ ETFs VNM & FTSE

STT	MÃ	± GT FTSE	± GT VNM	± KL FTSE	± KL VNM	± Tổng KL
1	APH	-292,590	-587,365	-167,152	-335553	-502,705
2	BVH	-	-532,796	-	-198095	-198,095
3	DIG	8,249,329	-97,570	2,731,311	-32305	2,699,006
4	DGC	6,734,467	4,621,313	934,747	641441	1,576,188
5	DPM	-	-1,138,822	-	-512470	-512,470
6	DXG	4,695,322	-	3,256,572	-	3,256,572
7	GEX	184,636	-2,373,046	93,264	-1198679	-1,105,415
8	HPG	-2,731,998	2,249,365	-1,265,816	1042198	-223,618
9	HNG	-	-36,548	-	-93981	-93,981
10	HSG	209,001	-606,394	119,852	-347738	-227,886
11	IDC	-	8,361,076	-	2431144	2,431,144
12	ITA	-	3,893,838	-	6690321	6,690,321
13	KBC	1,327,160	293,657	602,000	133203	735,202
14	KDC	-	-606,953	-	-236524	-236,524
15	KDH	54,155	3,398,816	26,442	1659530	1,685,972
16	MSN	-2,429,785	-762,047	-369,353	-115839	-485,193
17	NVL	-1,029,611	175,857	-212,287	36259	-176,029
18	PDR	-2,642,895	445,573	-640,394	107966	-532,428
19	PLX	-8,214	-	-3,443	-	-3,443
20	POW	-220,802	138,720	-370,947	233050	-137,897
21	PVD	-48,496	-	-40,437	-	-40,437
22	PVS	-	-105,889	-	-94550	-94,550
23	SAB	-	-570,935	-	-84083	-84,083
24	SBT	103,077	-516,957	95,420	-478555	-383,135
25	SHS	-	950,330	-	394752	394,752
26	SSI	-2,949,721	-3,003,868	-1,196,774	-1218743	-2,415,517
27	STB	-548,643	-605,247	-430,561	-474983	-905,544
28	TCH	-261,640	-522,166	-243,696	-486354	-730,051
29	THD	-	-2,109,666	-	-189569	-189,569
30	VCI	-377,649	-1,806,070	-107,332	-513304	-620,636
31	VCB	-776,229	-11,415,069	-178,007	-2617733	-2,795,739
32	VHC	-	3,610,975	-	1338185	1,338,185
33	VHM	-12,045,661	1,934,427	-3,229,262	518591	-2,710,671
34	VIC	12,799,233	-3,458,521	2,764,634	-747041	2,017,594
35	VJC	-643,948	-29,045	-119,222	-5377	-124,600
36	VND	-	8,593,459	-	2467084	2,467,084
37	VNM	-6,251,801	-1,465,475	-1,618,617	-379418	-1,998,035
38	VPI	-	3,364,305	-	1426214	1,426,214
39	VRE	-1,096,696	-665,896	-834,667	-506796	-1,341,463

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký

